

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HSST
Ngày: 22/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thang
Ông Nguyễn Đình Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 08/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN QUANG S - Sinh ngày 25/7/1981 tại Hà Nội

ĐKHKTT: thôn H, xã T, huyện T, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do Trình độ văn hoá: 5/12

Con ông: Nguyễn Văn N Con bà: Trần Thị X

Có vợ là Lục Thị Thúy L và có 01 con sinh năm 2007.

- Tiền sự: không

- Tiền án: Ngày 05/6/2008, tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2008/HSST, TAND huyện T, TP Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội cướp tài sản và 12 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2008. Ra tù về địa phương ngày 30/8/2010 (đã xóa án tích)

(Danh chỉ bản số 0060 do công an huyện T lập ngày 27/12/2018)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 26/12/2018, tạm giam ngày 29/12/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 26/12/2018, Nguyễn Quang S đến khu vực đường bờ sông gần cầu V thuộc thị trấn V, huyện T, TP Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói heroin với giá 600.000 đồng (200.000 đồng/gói) rồi mang về nhà cất giữ với mục đích bán lại kiếm lời với giá 300.000 đồng/gói. Khoảng 11h45' cùng ngày, S cầm 03 gói ma túy trên ở lòng bàn tay trái đi đến khu vực đường bờ sông H thuộc địa phận xã T, huyện T, Hà Nội để bán thì bị Tổ Công tác về tội phạm ma túy - Công an huyện T kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ cùng vật chứng.

Bản kết luận giám định số 74/KLĐG-PC09 ngày 03/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Hêroin có tổng khối lượng 0,637 gam

Tại Cơ quan điều tra, S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. S khai đây là lần đầu tiên mua ma túy để bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 29/3/2019, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Nguyễn Quang S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 32 tháng đến 38 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 03 gói ma túy Hêroin có tổng khối lượng 0,637 gam (cơ quan giám định đã trích 0,034 gam; còn lại 0,603 gam)

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Ngày 26/12/2018, tại khu vực khu vực đường bờ sông H thuộc địa phận xã T, huyện T, TP Hà Nội, khi Nguyễn Quang S đang cất giữ trái phép 0,637 gam ma túy loại

Hêroin để bán kiếm lời thì bị Tổ Công tác về tội phạm ma túy - Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Như vậy hành vi của Nguyễn Quang S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã có tiền án, tuy đã được xóa nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra - Công an huyện T không có cơ sở để xác minh là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời nên cần phạt bổ sung một khoản tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: đối với vật chứng là 03 gói ma túy Hêroin có tổng khối lượng 0,637 gam (cơ quan giám định đã trích 0,034 gam; còn lại 0,603 gam) là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Quang S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng các khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Nguyễn Quang S **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 03 gói ma túy Hêroin có tổng khối lượng 0,637 gam (cơ quan giám định đã trích 0,034 gam; còn lại 0,603 gam)

(Hiện các vật chứng này đang lưu giữ tại Công an huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2019)

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Mai Thu